

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tổ tụng dân sự năm 2015.
- Căn cứ vào các Điều 55,57,81,82,83,118 và Điều 119 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 453/2021/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 5 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Trần Thị Hồng Nhung-sinh năm:1991;địa chỉ: 99 - đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu và anh Lê Quang Thành - sinh năm:1990; địa chỉ: 45/9/25 - đường 59, phường 4, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng Nhung và anh Lê Quang Thành thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Trần Thị Hồng Nhung, anh Lê Quang Thành có Một con chung là Lê Trần Bảo Trân - sinh ngày 07-12-2014.

Chị Nhung, anh Thành thỏa thuận; chị Nhung là người được quyền trực tiếp nuôi con Lê Trần Bảo Trân.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quang Thành cấp dưỡng nuôi con Lê Trần Bảo Trân 3.000.000đ(Ba triệu đồng)/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Lê Trần Bảo Trân đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, hoặc cháu Lê Trần Bảo Trân được nhận làm con nuôi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hồng Nhung, anh Lê Quang Thành mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1- Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hồng Nhung và anh Lê Quang Thành thuận tình ly hôn.

2 -Về con chung: Chị Trần Thị Hồng Nhung, anh Lê Quang Thành có có Một con chung là Lê Trần Bảo Trân - sinh ngày 07-12-2014.

Chị Nhung, anh Thành thỏa thuận; Chị Nhung là người được quyền trực tiếp nuôi con Lê Trần Bảo Trân.

Chị Nhung cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Thành trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Thành cùng các thành viên trong gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của chị Nhung.

3 -Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lê Quang Thành cấp dưỡng nuôi con Lê Trần Bảo Trân 3.000.000đ(Ba triệu đồng)/tháng.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kết thúc khi cháu Lê Trần Bảo Trân đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình, hoặc cháu Lê Trần Bảo Trân được nhận làm con nuôi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu bên phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ phải thực hiện thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Quyền yêu cầu thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo điều 119 Luật hôn nhân và gia đình.

4- Lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị Hồng Nhung và anh Lê Quang Thành mỗi người phải nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh Thành, chị Nhung đã nộp theo biên lai số 0003515 và số 0003516, cùng ngày 19 tháng 4 năm 2021, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu. Anh Thành, chị Nhung đã nộp xong lệ phí.

5- Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
THẨM PHÁN**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Toà án tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu;
- Chi cục THA dân sự thành phố Vũng Tàu;
- Ủy ban nhân dân xã Phước An, huyện Hớn Quản tỉnh Bình Phước;
- Lưu.